



Gắn kết cuối tuần

Hoàn tiền 300.000 VNĐ khi chi tiêu mua sắm
vào các ngày cuối tuần (*)

(*) Theo điều lệ và điều khoản của chương trình

Từ 05/4 - 05/9/2024
Áp dụng cho thẻ tín dụng SHB Mastercard



DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐƯỢC HƯỞNG ƯU ĐÃI THEO CTKM "GẮN KẾT CUỐI TUẦN CÙNG CHỦ THẺ TÍN DỤNG QUỐC TẾ SHB"

(Dành cho chủ thẻ tín dụng quốc tế SHB Mastercard Cashback/FCB Mastercard đợt 04 & 05 từ ngày 05/04 - 05/09/2024)

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
1	130700	CN AN GIANG	LE THI CAM THANH	070xxxx310	338xxx761	533398XXXXXX2499	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
2	111100	CN BA DINH	NGO THI THUY DUONG	011xxxx413	338xxx156	533398XXXXXX3690	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
3	111100	CN BA DINH	MAI THI DIU	010xxxx139	338xxx244	533398XXXXXX5903	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
4	111100	CN BA DINH	NGUYEN THI HIEN	011xxxx914	338xxx919	533398XXXXXX4413	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
5	111000	CN BAC NINH	HOANG HUU DAM	011xxxx463	338xxx567	533398XXXXXX2105	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
6	132300	CN BEN TRE	DAO THI PHUONG HA	012xxxx603	338xxx255	533398XXXXXX5882	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
7	131700	CN BINH DINH	NGUYEN MINH HUNG	010xxxx229	338xxx516	533398XXXXXX4289	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
8	132100	CN BINH THUAN	PHAM NAM PHUONG	013xxxx997	338xxx353	533398XXXXXX0943	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
9	132100	CN BINH THUAN	PHAM NAM PHUONG	013xxxx997	338xxx353	533398XXXXXX0943	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
10	131600	CN CA MAU	VO VAN THUA	010xxxx242	338xxx925	533398XXXXXX1900	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
11	131600	CN CA MAU	VO VAN THUA	010xxxx242	338xxx925	533398XXXXXX1900	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
12	130300	CN CAN THO	PHAM TRAN DAN CHI	020xxxx801	338xxx329	533398XXXXXX7048	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
13	120100	CN DA NANG	MAI THI THUY HON	012xxxx082	338xxx530	533398XXXXXX9190	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
14	120100	CN DA NANG	NGUYEN TIEN LAM	010xxxx888	338xxx149	533398XXXXXX1710	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
15	120100	CN DA NANG	VO VAN THANH	011xxxx584	338xxx490	533398XXXXXX8888	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
16	120100	CN DA NANG	PHAM HUNG THAN	011xxxx449	338xxx899	533398XXXXXX8101	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
17	120100	CN DA NANG	DANG VINH QUANG	011xxxx565	338xxx149	533398XXXXXX2450	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
18	120100	CN DA NANG	HOANG BAC HA	012xxxx662	338xxx839	533398XXXXXX1395	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
19	120100	CN DA NANG	HOANG THI KIM	010xxxx501	384xxx254	533398XXXXXX1738	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
20	120100	CN DA NANG	DANG VINH QUANG	011xxxx565	338xxx149	533398XXXXXX2450	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
21	121000	CN DAK LAK	NGUYEN DUY HOANG	012xxxx390	338xxx129	533398XXXXXX0898	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
22	121000	CN DAK LAK	NGUYEN THI NGAN	012xxxx104	338xxx649	533398XXXXXX9972	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
23	121000	CN DAK LAK	TRAN THI NGA	011xxxx285	338xxx999	533398XXXXXX9643	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
24	131500	CN DONG THAP	NGUYEN THI KIM C	011xxxx902	338xxx165	533398XXXXXX0834	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
25	131500	CN DONG THAP	NGUYEN HUYNH VI	011xxxx872	388xxx340	533398XXXXXX7110	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
26	130500	CN GIA LAI	PHAM THI NGOC HA	010xxxx221	338xxx252	533398XXXXXX5792	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
27	130500	CN GIA LAI	NGUYEN THI HONG ANH	011xxxx155	338xxx656	533398XXXXXX0697	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
28	112000	CN HA DONG	TRAN THI YEN NGOC	000xxxx048	338xxx970	533398XXXXXX4418	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
29	112000	CN HA DONG	VU THI NGOC	010xxxx479	338xxx737	533398XXXXXX3096	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
30	112000	CN HA DONG	TRAN THI YEN NGOC	000xxxx048	338xxx970	533398XXXXXX4418	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
31	110200	CN HA NOI	TRAN BICH VAN	031xxxx820	338xxx357	533398XXXXXX7706	100,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
32	110200	CN HA NOI	PHAM THANH HUYEN	010xxxx785	338xxx399	533398XXXXXX0344	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
33	110200	CN HA NOI	DIEU QUOC HUONG	010xxxx535	338xxx637	533398XXXXXX5973	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
34	110200	CN HA NOI	NGUYEN THI LAN PHUONG	010xxxx879	388xxx199	533398XXXXXX1447	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
35	110200	CN HA NOI	HO TUAN NHAN	030xxxx361	338xxx205	533398XXXXXX2827	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
36	110200	CN HA NOI	NGUYEN THI THUY HANG	010xxxx148	338xxx414	533398XXXXXX5067	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
37	110200	CN HA NOI	DO TRAN SON	010xxxx299	338xxx617	533398XXXXXX6770	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
38	111300	CN HA THANH	PHUNG DIEU LINH	011xxxx659	338xxx847	533398XXXXXX0564	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
39	111300	CN HA THANH	NGUYEN MANH THANH	011xxxx728	338xxx661	533398XXXXXX4813	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
40	111300	CN HA THANH	LUONG XUAN DUONG	010xxxx787	338xxx363	533398XXXXXX6727	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
41	111300	CN HA THANH	LE MANH HUNG	012xxxx924	338xxx955	533398XXXXXX0178	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
42	114000	CN HAI DUONG	VU THI THUY	011xxxx679	338xxx757	533398XXXXXX5522	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
43	110400	CN HAI PHONG	PHAM THI THUY LI	010xxxx397	338xxx057	533398XXXXXX4877	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
44	110400	CN HAI PHONG	NGUYEN THI TAM	013xxxx121	338xxx731	533398XXXXXX8110	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
45	110400	CN HAI PHONG	LY VAN THANG	012xxxx912	338xxx085	533398XXXXXX7520	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
46	110400	CN HAI PHONG	LUONG THI QUYNH NG	010xxxx826	386xxx071	533398XXXXXX7349	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
47	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN HUONG THAO TAM	011xxxx306	338xxx405	533398XXXXXX0738	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
48	111500	CN HAN THUYEN	TONG VAN BINH	010xxxx915	338xxx844	533398XXXXXX0981	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
49	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN CHI THACH	011xxxx621	338xxx983	533398XXXXXX8278	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
50	130100	CN HO CHI MINH	TRAN THI DIU	020xxxx070	338xxx080	533398XXXXXX0078	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
51	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN CHI THACH	011xxxx621	338xxx983	533398XXXXXX8278	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
52	111200	CN HOAN KIEM	DANG VAN TRIU	010xxxx033	338xxx070	533398XXXXXX4951	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
53	111200	CN HOAN KIEM	PHAM THI LIEN PHUONG	010xxxx813	338xxx183	533398XXXXXX1472	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
54	111200	CN HOAN KIEM	NGUYEN THI THU HIEN	308xxxx630	338xxx187	533398XXXXXX2560	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
55	120600	CN HUE	PHAN THI PHU	010xxxx434	338xxx151	533398XXXXXX8670	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
56	110500	CN HUNG YEN	VU DUC BINH	011xxxx229	338xxx454	533398XXXXXX3143	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
57	110500	CN HUNG YEN	DO THI LE	012xxxx777	338xxx057	533398XXXXXX3713	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
58	111900	CN KINH DO	TA THI LAN PHUONG	033xxxx577	338xxx857	533398XXXXXX8645	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
59	111900	CN KINH DO	VU THI DUNG	012xxxx753	338xxx811	533398XXXXXX8932	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
60	111900	CN KINH DO	VU THI HAN	010xxxx890	338xxx272	533398XXXXXX5479	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
61	111900	CN KINH DO	BUI ANH TUAN	011xxxx521	338xxx640	533398XXXXXX1861	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
62	110700	CN LANG SON	NGUYEN THUY NG	011xxxx348	388xxx381	533398XXXXXX3096	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
63	110700	CN LANG SON	NGUYEN THUY NG	011xxxx348	388xxx381	533398XXXXXX3096	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
64	110700	CN LANG SON	NGUYEN MINH TUA	012xxxx271	338xxx348	533398XXXXXX4908	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
65	110700	CN LANG SON	PHAM THI CUC	011xxxx922	338xxx116	533398XXXXXX6943	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
66	110900	CN LAO CAI	NGUYEN THI THU HUYEN	012xxxx461	338xxx177	533398XXXXXX6196	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
67	131200	CN LONG AN	NGUYEN TAN BINH	010xxxx918	338xxx880	533398XXXXXX1268	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
68	120200	CN NGHE AN	HO VAN CHUONG	012xxxx093	338xxx910	533398XXXXXX8357	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
69	120200	CN NGHE AN	NGUYEN HONG LAM	013xxxx943	338xxx357	533398XXXXXX4293	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
70	130111	CN PHU NHUAN	NGUYEN TUAN TRUNG	011xxxx711	338xxx630	533398XXXXXX4431	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
71	116100	CN PHU THO	CAO THI NGOC LAN	012xxxx322	338xxx818	533398XXXXXX2309	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
72	110300	CN QUANG NINH	NGUYEN THU HIEN	010xxxx419	338xxx341	533398XXXXXX3602	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
73	130900	CN SAI GON	HA THI BINH	011xxxx320	338xxx817	533398XXXXXX8450	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
74	130900	CN SAI GON	HA THI BINH	011xxxx320	338xxx817	533398XXXXXX8450	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
75	112600	CN THAI BINH	NGUYEN KHAC HUAN	010xxxx977	386xxx360	533398XXXXXX2396	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
76	112700	CN THAI NGUYEN	LAM THI THUY ANH	010xxxx476	334xxx601	533398XXXXXX8975	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
77	112700	CN THAI NGUYEN	LE TUAN ANH	011xxxx306	338xxx048	533398XXXXXX6369	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
78	110600	CN THANG LONG	DO THI THANH	012xxxx287	338xxx142	533398XXXXXX8227	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
79	111800	CN THU DO	KHUAT THI PHUON	308xxxx435	338xxx076	533398XXXXXX5186	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
80	111800	CN THU DO	PHAM THI HUYEN	010xxxx037	338xxx392	533398XXXXXX0363	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
81	111800	CN THU DO	LUONG MY LINH	308xxxx888	384xxx673	533398XXXXXX2737	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
82	111800	CN THU DO	TRAN THI THANH T	012xxxx584	338xxx193	533398XXXXXX1044	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
83	131400	CN TIEN GIANG	TRAN DINH KHANH	010xxxx811	338xxx396	533398XXXXXX1945	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
84	112800	CN TUYEN QUANG	NGUYEN THI HANG	010xxxx063	338xxx381	533398XXXXXX1300	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
85	112800	CN TUYEN QUANG	DO TRUNG HUNG	010xxxx703	338xxx092	533398XXXXXX2473	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
86	111600	CN VAN PHUC	VU TRUNG THONG	012xxxx698	338xxx709	533398XXXXXX5775	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
87	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN THI MAI LAN	010xxxx524	338xxx106	533398XXXXXX6948	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
88	132200	CN VINH LONG	NGUYEN MAI Y NH	012xxxx590	338xxx896	533398XXXXXX6437	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
89	130800	CN VUNG TAU	PHAM NHAT CUON	012xxxx023	338xxx204	533398XXXXXX7266	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
90	130800	CN VUNG TAU	NGUYEN THI HON	012xxxx486	338xxx619	533398XXXXXX3363	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
91	130308	PGD AN HOA/CN CAN THO	HA KIM THOA	010xxxx562	388xxx188	533398XXXXXX3884	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
92	130308	PGD AN HOA/CN CAN THO	HA KIM THOA	010xxxx562	388xxx188	533398XXXXXX3884	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
93	110222	PGD BA TRIEU/CN HA NOI	NGUYEN THU TRANG	011xxxx889	338xxx075	533398XXXXXX7555	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
94	111501	PGD BACH KHOA/CN HAN THUYEN	LE THUY HA	013xxxx414	338xxx330	533398XXXXXX3194	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
95	130407	PGD BIEN HOA/CN DONG NAI	NGUYEN THI MY HANG	010xxxx898	390xxx454	533398XXXXXX5807	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
96	130407	PGD BIEN HOA/CN DONG NAI	NGUYEN DINH KHAI	010xxxx953	338xxx455	533398XXXXXX4404	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
97	130407	PGD BIEN HOA/CN DONG NAI	HUYNH THUC HIEU	011xxxx313	338xxx968	533398XXXXXX1453	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
98	110312	PGD CAM PHU/CN QUANG NINH	AN THI HUONG GIANG	010xxxx512	338xxx358	533398XXXXXX8109	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
99	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	PHAM THI KIM LAN	305xxxx986	338xxx802	533398XXXXXX0568	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
100	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	VU HUU QUYEN	011xxxx142	338xxx875	533398XXXXXX4215	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
101	111301	PGD CAU DIEN/CN HA THANH	CHIEM AI PHUONG	038xxxx212	338xxx408	533398XXXXXX3176	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
102	130701	PGD CHAU DOC/CN AN GIANG	NGUYEN HOANG L	011xxxx662	338xxx783	533398XXXXXX7184	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
103	131103	PGD CHON THANH/CN BINH PHUOC	VO TIEN QUAN	011xxxx150	338xxx910	533398XXXXXX6062	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
104	110902	PGD COC LEU/CN LAO CAI	NGUYEN THI LAN ANH	010xxxx215	338xxx866	533398XXXXXX5425	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
105	111801	PGD CUA BAC/CN THU DO	NGUYEN THU HA	010xxxx659	338xxx959	533398XXXXXX8861	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
106	111801	PGD CUA BAC/CN THU DO	NGUYEN THU HA	010xxxx659	338xxx959	533398XXXXXX8861	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
107	110302	PGD CUA ONG/CN QUANG NINH	TRAN TRUNG VI	010xxxx220	338xxx873	533398XXXXXX7898	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
108	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	DANG NGUYEN HA CHI	012xxxx165	338xxx168	533398XXXXXX5356	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
109	110412	PGD DONG HAI/CN HAI PHONG	HOANG THI LY	012xxxx036	338xxx889	533398XXXXXX9490	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
110	130408	PGD GIA KIEM/CN DONG NAI	PHAM TAI NANG	011xxxx011	338xxx747	533398XXXXXX4523	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
111	110202	PGD GIANG VAN MINH/CN HA NOI	PHAM THU TRANG	012xxxx064	338xxx083	533398XXXXXX5972	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
112	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	LY HUE PHUONG	011xxxx221	338xxx996	533398XXXXXX4312	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
113	110405	PGD HAI AN/CN HAI PHONG	LE THI THUONG	011xxxx123	338xxx283	533398XXXXXX0620	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
114	110205	PGD HANG COT/CN HA NOI	PHAM THU HUYEN	011xxxx069	338xxx841	533398XXXXXX1539	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
115	110603	PGD HO GUOM/CN THANG LONG	NGUYEN THI THU HUONG	031xxxx418	338xxx178	533398XXXXXX2664	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
116	110603	PGD HO GUOM/CN THANG LONG	LE THI THU NGAN	010xxxx035	338xxx276	533398XXXXXX8878	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
117	110411	PGD HO SEN/CN HAI PHONG	NGUYEN THI THUY DUNG	010xxxx820	338xxx929	533398XXXXXX7007	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
118	130103	PGD HOA HUNG/CN HCM	NGUYEN THU THUY	020xxxx676	338xxx603	533398XXXXXX9052	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
119	110204	PGD HOANG QUOC VIET/CN HA NOI	NGUYEN THI DIEU THUY	010xxxx287	338xxx334	533398XXXXXX9815	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
120	110204	PGD HOANG QUOC VIET/CN HA NOI	DUONG VAN HOAN	011xxxx762	388xxx148	533398XXXXXX8266	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
121	110204	PGD HOANG QUOC VIET/CN HA NOI	DUONG VAN HOAN	011xxxx762	388xxx148	533398XXXXXX8266	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
122	110305	PGD HONG HAI/CN QUANG NINH	NGUYEN THUY HAI	011xxxx738	338xxx117	533398XXXXXX2923	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
123	110701	PGD HUU LUNG/CN LANG SON	PHAM THI THU HUONG	011xxxx493	338xxx986	533398XXXXXX2713	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
124	110401	PGD KIEN AN/CN HAI PHONG	NGUYEN THI DIEP NHI	011xxxx934	338xxx815	533398XXXXXX6353	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
125	110402	PGD LACH TRAY/CN HAI PHONG	DO THANH TRUNG	010xxxx532	338xxx174	533398XXXXXX1283	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
126	110802	PGD LE HOAN/CN THANH HOA	LUONG THI LIEN	010xxxx921	338xxx372	533398XXXXXX4523	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
127	111502	PGD LINH DAM/CN HAN THUYEN	NGUYEN VAN CUO	010xxxx944	338xxx905	533398XXXXXX5936	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
128	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	BUI THI HONG	011xxxx475	338xxx740	533398XXXXXX6059	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
129	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	NGUYEN THU HUONG	012xxxx930	338xxx660	533398XXXXXX3271	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
130	112702	PGD LUONGNGOCQUYEN/TH AINGUYEN	VU THI THANH	011xxxx775	338xxx714	533398XXXXXX9077	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
131	110212	PGD MINH KHAI/CN HA NOI	BUI THI HAI HOA	011xxxx497	338xxx674	533398XXXXXX3806	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
132	110212	PGD MINH KHAI/CN HA NOI	NGUYEN THANH TRUNG	010xxxx431	338xxx320	533398XXXXXX0339	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
133	130702	PGD MY QUY/CN AN GIANG	LE PHU CUONG	011xxxx828	338xxx218	533398XXXXXX5018	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
134	111106	PGD NAM DONG/CN BA DINH	MAI THIEN HUONG	030xxxx270	338xxx537	533398XXXXXX8369	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
135	111106	PGD NAM DONG/CN BA DINH	HOANG HAI BANG	011xxxx971	338xxx090	533398XXXXXX7314	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
136	111106	PGD NAM DONG/CN BA DINH	NGUYEN THI LUONG	012xxxx756	338xxx756	533398XXXXXX3659	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
137	110220	PGD NGUYEN HUE/CN THANG LONG	PHAM NGOC ANH	010xxxx781	338xxx711	533398XXXXXX8740	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
138	130112	PGD NGUYEN THIEN THUAT/CN HCM	DUONG THI BICH O	012xxxx476	338xxx843	533398XXXXXX6876	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
139	111701	PGD NGUYEN TRAI/CN TAY HA NOI	VO TIEN SY	306xxxx687	388xxx892	533398XXXXXX6484	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
140	111701	PGD NGUYEN TRAI/CN TAY HA NOI	VUONG PHAN LIEN TRANG	011xxxx795	338xxx089	533398XXXXXX9944	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
141	111701	PGD NGUYEN TRAI/CN TAY HA NOI	HOANG THI HONG	303xxxx869	338xxx072	533398XXXXXX3597	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
142	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	NGUYEN KHANH LY	032xxxx307	338xxx406	533398XXXXXX3097	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
143	111303	PGD NGUYENKHANH TOAN/H A THANH	PHAN THI TU ANH	012xxxx391	338xxx995	533398XXXXXX8859	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
144	110502	PGD NHU QUYNH/CN HUNG YEN	NGUYEN THI OANH	010xxxx237	338xxx419	533398XXXXXX1903	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
145	110502	PGD NHU QUYNH/CN HUNG YEN	NGUYEN VAN KHEN	011xxxx297	338xxx734	533398XXXXXX3690	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
146	120107	PGD NUI THANH/CN DA NANG	TRINH THI TRUC DIEM	011xxxx666	338xxx016	533398XXXXXX7746	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
147	110501	PGD PHO HIEN/CN HUNG YEN	PHAM VAN KHUONG	011xxxx700	338xxx163	533398XXXXXX7493	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
148	112501	PGD PHUC YEN/CN VINH PHUC	VU NAM HAI	011xxxx705	338xxx955	533398XXXXXX8247	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
149	130903	PGD QUAN 11/CN SAI GON	ON VAN KIET	010xxxx973	338xxx969	533398XXXXXX8411	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
150	110313	PGD QUANG TRUONG/CN QUANG NINH	BUI DUC DAT	012xxxx575	338xxx106	533398XXXXXX5780	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
151	120101	PGD SONG HAN/CN DA NANG	NGUYEN DINH NAM	010xxxx260	388xxx148	533398XXXXXX6480	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
152	130202	PGD SONG THAN/CN BINH DUONG	ZHANG YINJIN	012xxxx180	338xxx015	533398XXXXXX8301	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
153	130404	PGD TAM HIEP/CN DONG NAI	PHAM VAN HOA	010xxxx529	338xxx199	533398XXXXXX3752	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
154	112003	PGD TAN TRIEU/CN HA DONG	PHAM THI VIET DUNG	011xxxx319	338xxx772	533398XXXXXX2076	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
155	111802	PGD TAY HO TAY/CN THU DO	NGUYEN THI TUONG VAN	012xxxx903	338xxx316	533398XXXXXX8012	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
156	111103	PGD THAI THINH/CN BA DINH	PHAN THANH TRA	011xxxx411	388xxx416	533398XXXXXX0662	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
157	120106	PGD THANH BINH/CN DANANG	DANG MAI HUNG	011xxxx112	383xxx967	533398XXXXXX8790	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
158	120106	PGD THANH BINH/CN DANANG	LUONG THANH TUNG	012xxxx629	338xxx232	533398XXXXXX2747	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
159	120106	PGD THANH BINH/CN DANANG	NGUYEN THI HOA	012xxxx968	338xxx958	533398XXXXXX8744	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
160	130201	PGD THU DAU MOT/CN BINH DUONG	PHAM QUOC DUNG	013xxxx576	338xxx365	533398XXXXXX7804	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
161	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	TRAN THI PHUONG THUY	010xxxx115	338xxx705	533398XXXXXX3440	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
162	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	DINH DUC TAN	010xxxx083	338xxx691	533398XXXXXX4599	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
163	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	DUONG THANH LAM	010xxxx275	338xxx746	533398XXXXXX5822	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
164	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	DUONG THANH LAM	010xxxx275	338xxx746	533398XXXXXX5822	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
165	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	NGUYEN THI MAI ANH	010xxxx700	338xxx540	533398XXXXXX7550	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
166	112603	PGD TRAN LAM/CN THAI BINH	TO HUY HOANG	011xxxx262	338xxx665	533398XXXXXX1005	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
167	110407	PGD VAN CAO/CN HAI PHONG	LUONG THI THU THUY	011xxxx399	338xxx958	533398XXXXXX0873	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
168	110407	PGD VAN CAO/CN HAI PHONG	DO THU AN	120xxxx289	338xxx307	533398XXXXXX2537	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
169	110407	PGD VAN CAO/CN HAI PHONG	DUONG THI THUY TRANG	010xxxx046	338xxx977	533398XXXXXX4824	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
170	110407	PGD VAN CAO/CN HAI PHONG	DAO THI THU NGAN	010xxxx695	338xxx217	533398XXXXXX9799	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
171	110315	PGD VAN DON/CN QUANG NINH	NGUYEN TRIEU HUNG	011xxxx911	338xxx708	533398XXXXXX9958	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
172	110315	PGD VAN DON/CN QUANG NINH	NGUYEN TRIEU HUNG	011xxxx911	338xxx708	533398XXXXXX9958	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
173	120301	PGD VINH PHUOC/CN KHANH HOA	TRAN LE HUNG NIN	013xxxx110	338xxx461	533398XXXXXX2745	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
174	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	MAI VAN THUONG	011xxxx342	338xxx045	533398XXXXXX3185	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
175	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	MAI VAN THUONG	011xxxx342	338xxx045	533398XXXXXX3185	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
176	130303	PGD XUAN KHANH/CN CAN THO	PHAN HUYNH CHUC ANH	011xxxx980	338xxx720	533398XXXXXX9321	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
177	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	NGUYEN THU TRANG	307xxxx639	388xxx601	533398XXXXXX2308	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
178	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	NGUYEN THI THU HA	011xxxx016	338xxx496	533398XXXXXX4760	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
179	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN THI NGOC BICH	300xxxx066	338xxx255	533398XXXXXX9329	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
180	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAM THI LAN ANH	010xxxx986	338xxx093	533398XXXXXX4734	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
181	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN THI HONG	012xxxx641	338xxx752	533398XXXXXX2571	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
182	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DOAN THI THU	010xxxx633	338xxx602	533398XXXXXX2457	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
183	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAM HA MY	000xxxx539	338xxx550	533398XXXXXX3726	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
184	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI LE HUYEN	030xxxx951	338xxx452	533398XXXXXX4854	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
185	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE THANH TRUNG	010xxxx520	338xxx012	533398XXXXXX9549	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
186	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DAO THI NGUYET	000xxxx445	388xxx282	533398XXXXXX5842	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
187	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE LAN HUONG	000xxxx111	338xxx101	533398XXXXXX8364	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 8/2024
188	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAM THI LAN ANH	010xxxx986	338xxx093	533398XXXXXX4734	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
189	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE LAN HUONG	000xxxx111	338xxx101	533398XXXXXX8364	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
190	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAM TUAN HUNG	010xxxx868	334xxx504	533398XXXXXX2260	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
191	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE THANH TRUNG	010xxxx520	338xxx012	533398XXXXXX9549	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
192	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN HA MY	012xxxx495	338xxx948	533398XXXXXX9117	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
193	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAM HA MY	000xxxx539	338xxx550	533398XXXXXX3726	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
194	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DOAN THI ANH NGOC	300xxxx805	338xxx154	533398XXXXXX1597	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
195	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	VU THI THU THUY	011xxxx447	338xxx109	533398XXXXXX9339	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
196	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN THI NGOC BICH	300xxxx066	338xxx255	533398XXXXXX9329	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 9/2024
197	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI THANH THUY	030xxxx142	338xxx579	533398XXXXXX4719	300,000	Hoàn tiền theo UD4 kỳ sao kê tháng 10/2024
198	132100	CN BINH THUAN	NGUYEN THU AN	012xxxx712	366xxx290	554786XXXXXX6043	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
199	130300	CN CAN THO	BUI QUOC THANG	010xxxx258	366xxx966	554786XXXXXX4427	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
200	121000	CN DAK LAK	NGUYEN VAN TIEN THANH	011xxxx940	366xxx053	554786XXXXXX2945	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
201	131500	CN DONG THAP	NGUYEN TUONG DAC	010xxxx003	366xxx500	554786XXXXXX6474	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
202	110400	CN HAI PHONG	VU DUC HAU	010xxxx553	366xxx408	554786XXXXXX8487	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
203	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN THI THANH VAN	010xxxx622	366xxx370	554786XXXXXX7467	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
204	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN THI TUOI	010xxxx950	366xxx579	554786XXXXXX9086	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024
205	120300	CN KHANH HOA	DIEP NGOC NHAT	012xxxx697	366xxx233	554786XXXXXX7614	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
206	120300	CN KHANH HOA	NGUYEN VAN AN	011xxxx433	366xxx088	554786XXXXXX6024	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
207	111900	CN KINH DO	TRAN THI KIM HOA	300xxxx477	366xxx718	554786XXXXXX5603	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024
208	111900	CN KINH DO	VU THI CAM NHUNG	011xxxx044	366xxx010	554786XXXXXX0954	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
209	131200	CN LONG AN	HUYNH KIM THANH	010xxxx508	366xxx278	554786XXXXXX2329	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024
210	130111	CN PHU NHUAN	TRAN THI PHUONG THUY	011xxxx440	366xxx174	554786XXXXXX1715	100,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
211	130111	CN PHU NHUAN	DAU VU CHAU	010xxxx779	388xxx948	554786XXXXXX8926	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
212	120500	CN QUANG NAM	LE THI YEN PHUONG	011xxxx255	366xxx260	554786XXXXXX4160	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024
213	120500	CN QUANG NAM	LE THI YEN PHUONG	011xxxx255	366xxx260	554786XXXXXX4160	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
214	122000	CN SON LA	NGUYEN THI HIEN	011xxxx782	366xxx640	554786XXXXXX0187	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024
215	111800	CN THU DO	TRAN XUAN PHU	012xxxx738	366xxx699	554786XXXXXX4209	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024
216	111800	CN THU DO	PESSL MIROSLAV	010xxxx066	366xxx606	554786XXXXXX2857	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
217	131400	CN TIEN GIANG	TRAN THANH TUNG	010xxxx698	366xxx039	554786XXXXXX4277	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
218	111600	CN VAN PHUC	VU THANH TUNG	010xxxx000	383xxx342	554786XXXXXX0250	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
219	112500	CN VINH PHUC	TRAN THANH HIEP	011xxxx427	366xxx674	554786XXXXXX8311	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
220	112500	CN VINH PHUC	NGO THI HONG HUE	010xxxx764	366xxx746	554786XXXXXX8566	100,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
221	112500	CN VINH PHUC	HOANG THI HANG	010xxxx551	366xxx027	554786XXXXXX0989	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
222	112500	CN VINH PHUC	NGUYEN VAN DUONG	011xxxx150	366xxx490	554786XXXXXX9595	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
223	111501	PGD BACH KHOA/CN HAN THUYEN	VU VIET HA	305xxxx930	388xxx815	554786XXXXXX4640	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
224	110307	PGD BAI CHAY/CN QUANG NINH	NGUYEN THI TO UYEN	010xxxx355	384xxx174	554786XXXXXX8749	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024
225	110214	PGD DAO TAN/CN THANG LONG	DO THE ANH	012xxxx864	366xxx934	554786XXXXXX3483	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024
226	111203	PGD LONG BIEN/CN HOAN KIEM	NGUYEN BICH HUYEN	010xxxx977	383xxx048	554786XXXXXX9388	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024
227	120603	PGD PHU BAI/CN HUE	NGUYEN LE THANH PHUONG	012xxxx793	366xxx520	554786XXXXXX9768	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
228	130903	PGD QUAN 11/CN SAI GON	TRAN THI HUYEN	010xxxx585	366xxx382	554786XXXXXX3508	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
229	110313	PGD QUANG TRUONG/CN QUANG NINH	HOANG THU THAO	012xxxx791	366xxx216	554786XXXXXX2087	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
230	120101	PGD SONG HAN/CN DA NANG	NGUYEN TAM DUY	011xxxx779	366xxx343	554786XXXXXX1643	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024
231	112602	PGD THAI THUY/CN THAI BINH	NGUYEN THI TRANG	011xxxx782	366xxx423	554786XXXXXX9341	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
232	120106	PGD THANH BINH/CN DANANG	DO TAN VIET QUOC	011xxxx532	366xxx875	554786XXXXXX3131	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
233	130906	PGD TRUONG CHINH/CN SAI GON	DUONG THI MY CHAU	010xxxx226	366xxx168	554786XXXXXX7223	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 8/2024
234	110315	PGD VAN DON/CN QUANG NINH	NGUYEN THI HANH	052xxxx447	366xxx401	554786XXXXXX9625	300,000	Hoàn tiền theo UD5 kỳ sao kê tháng 9/2024
		TỔNG CỘNG					69,600,000	

Mọi thông tin chi tiết về sản phẩm và chương trình vui lòng liên hệ:
Hotline SHB: *6688 / 024.6275.4332 hoặc Website: www.shb.com.vn